

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AYUN PA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80 /QĐ-UBND

Ayun Pa, ngày 03 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí năm 2018 của thị xã Ayun Pa**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của thị xã Ayun Pa.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND–UBND thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Tài chính;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT thị xã;
- Website thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



CHỖ CHỦ TỊCH

Nay Nam

CHƯƠNG TRÌNH

Tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của thị xã Ayun Pa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 80 /QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND thị xã)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018:

1. Mục tiêu:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 là tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu:

a) Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2018 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đã đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể của thị xã về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020.

b) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; đồng thời phải xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường với các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

c) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và tạo cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2017. Chính vì vậy, công tác

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 cần triển khai tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Tiếp tục thực hiện khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, đồng thời huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tăng trưởng hợp lý và bền vững. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Huy động tổng hợp các nguồn thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, góp phần đưa giá trị sản xuất đạt 2.805,01 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 45,5 triệu đồng.

b) Siết chặt kỷ luật tài chính – ngân sách, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ và điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các chính sách không còn phù hợp.

c) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

d) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung. Hạn chế tối đa việc mua sắm các phương tiện, tài sản, trang thiết bị không thực sự cần thiết.

e) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Phấn đấu huy động tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2018 đạt 400 tỷ đồng.

f) Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi nhất thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

g) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên rừng, quy hoạch khai thác khoáng sản đã được phê duyệt.

h) Triển khai công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao năng lực quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp, giảm chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công, đồng thời tạo cơ chế thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về mặt tài chính.

i) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

k) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thị xã và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC:

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

a) Trong năm 2018, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính-ngân sách nhà nước bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua. Triệt để tiết kiệm ngay từ khâu lập, phân bổ, giao dự toán năm 2018 cho các đơn vị dự toán và UBND các xã, phường, trong đó:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; phấn đấu tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (khi có các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực cụ thể).

Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động; phấn đấu đến năm 2021 giảm 10% số đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

c) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

a) Trong năm 2018, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bốn trí vốn phân tán, dàn trải, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm được Hội đồng nhân thị xã thông qua.

b) Triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm, nhất là các công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai, dự án hạ tầng quan trọng. Phân đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển được Hội đồng nhân dân thị xã giao. Xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của Nhà nước.

c) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

d) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định. Khắc phục tình trạng cân đối, bố trí vốn ngoài nước thấp hơn số vốn giải ngân thực tế trong năm kế hoạch.

e) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phân đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 9 ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công).

f) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

g) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

a) Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia: Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa và các chương trình mục tiêu quốc gia đã được phê duyệt tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016 – 2020.

b) Đảm bảo việc quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa theo đúng tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

a) Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

b) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

c) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

d) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

e) Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản.

f) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của UBND tỉnh.

g) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

a) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định. Tiếp tục công tác rà soát quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn để đảm bảo việc phát triển hiệu quả, tránh việc sử dụng đất lãng phí, kém hiệu quả.

b) Tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

c) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, rừng đầu nguồn, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học để đạt tỷ lệ che phủ rừng 45%. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi địa bàn (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

d) Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng mặt trời.

e) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

f) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

g) Chống lãng phí, thực hiện giảm tổn thất điện.

6. Trong thành lập các quỹ tài chính ngoài ngân sách:

a) Tiếp tục thực hiện rà soát, quản lý hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo theo đúng Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động và quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành để nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng quỹ.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Quản lý, sử dụng chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Trong năm 2018, tiếp tục thực hiện lộ trình tinh giản biên chế đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh Gia Lai. Các cơ quan, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

b) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống tổ chức, gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức. Tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả.

c) Nâng cao năng lực, kỷ luật, đạo đức và thái độ thực thi pháp luật, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

d) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, nâng cao hiệu quả của hoạt động công vụ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường:

Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch UBND các xã, phường trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với

công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của Đài Truyền thanh - Truyền hình và Phòng Văn hóa - Thông tin để nâng cao hiệu quả công tác này.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (Phòng Tài chính-Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

Nghiên cứu để triển khai lập dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi.

b) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai

đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

Tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung không phù hợp với tình hình và điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu, nhất là các dự án có sử dụng đất. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

Khẩn trương rà soát, tổng hợp các vướng mắc trong triển khai Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, báo cáo UBND thị xã xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, tiến hành sử dụng đồng bộ phần mềm quản lý tài sản tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Áp dụng những cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm.

e) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cáo hiệu quả giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước.

+ Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

+ Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

+ Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc.

+ Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình. Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet.

Cải thiện về chất lượng môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội các doanh nghiệp thị xã. Quán triệt, tổ chức thi hành có hiệu quả Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đến từng cơ quan, đơn vị có liên quan. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; kịp thời khen thưởng những cơ quan, cá nhân, đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm khắc những cơ quan, cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng theo quy định hoặc có hành vi vi phạm, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

b) Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai có hiệu quả pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

c) Tăng cường phối hợp triển khai việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giữa các ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của thị xã, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của đơn vị mình. Trong Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của mỗi phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của thị xã về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể của các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổng hợp trong Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm gửi Phòng Tài chính – KH để tổng hợp báo cáo kỳ họp Hội đồng nhân dân và báo cáo Sở Tài chính đúng thời hạn quy định. Nội dung báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đề cương hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính, trong đó ngoài nội dung báo cáo của cơ quan, đơn vị mình, yêu cầu các đơn vị được phân công sau đây tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn thị xã theo những nội dung cụ thể như sau:

- Phòng Kinh tế báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng điện, mức tổn thất điện; phối hợp với Hạt Kiểm lâm thị xã tổng hợp báo cáo về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tổng hợp kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên. Báo cáo kết quả việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định của pháp luật.

- Phòng Nội vụ báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; tình hình giao và thực hiện biên chế đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

Thời hạn gửi báo cáo:

- Báo cáo năm: Gửi về Phòng Tài chính-KH trước ngày 15/01 năm sau của năm báo cáo.

- Báo cáo đột xuất: Thời hạn báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ban Tuyên giáo Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, phường làm tốt công tác thông tin và truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; nêu gương người tốt,

việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

5. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể giúp Ủy ban nhân dân thị xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn thị xã năm 2018; báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân thị xã các biện pháp để bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

6. Khen thưởng, xử lý vi phạm:

Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND nhân dân các xã, phường bổ sung tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; phê phán và xử lý thích đáng những tổ chức, cá nhân vi phạm việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường tổng hợp, báo cáo UBND thị xã xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *gln*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nay Nam

